TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHĨA ĐÀN
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:59/2021/HSST
Ngày: 25/11/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHĨA ĐÀN – TỈNH NGHỆ AN
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lê Viết Hà

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Thanh

2. Ông Nguyễn Bà Thảo – Nghề nghiệp: giáo viên.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Phạm Thị An - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Nghĩa Đàn – tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn – tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: Ông Hồ Diên Khoa - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn – tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 66/2021/HSST ngày 14 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Đình K ; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam;Sinh ngày 24/10/2003 tại huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: xóm Hồng B, xã Nghĩa H, huyện Nghĩa Đàn, Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Học sinh.Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: Nguyễn Đình M; Sinh năm:1974 và bà: Cao Thị H; Sinh năm: 1978; Vợ, con; Chưa có;Tiền sự, tiền án: Không; Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- Người bị hại: Anh Lê Văn H, sinh năm 1976; Vắng mặt.
Trú tại: xóm Hồng Th, xã Nghĩa H, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An.
- Người bào chữa cho bị cáo: bà Tạ Thị A – Trợ giúp viên trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Nghệ An. Có mặt.
- Đại diện hợp pháp cho bị cáo: bà Cao Thị H, sinh năm 1978 là mẹ đẻ bị cáo; Địa chỉ: xóm Hồng B, xã Nghĩa H, huyện Nghĩa Đàn, Nghệ An. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ 30 phút rạng sáng ngày 18/7/2021,Nguyễn Đình K, sinh ngày 24/10/2003, trú xóm Hồng B, xã Nghĩa H, huyện Nghĩa Đàn thức dậy và chuẩn bị công cụ, phương tiện để đi trộm cắp tài sản gồm có 01 (một) chiếc thang bằng gỗ, 01 (một) đôi găng tay bằng vải, 01 (một) chiếc điện thoại OPPO A57 màu đen và 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Dream màu đen mang biển kiểm soát 37X4-9425. Sau đó Nguyễn Đình K vác chiếc thang gỗ trên vai rồi điều khiển chiếc xe máy đi từ nhà đến hiệu sách Ngọc Hà. Khi gần đến nơi thì K dừng xe máy, cách hiệu sách khoảng 30 mét rồi vác thang gỗ đi bộ đến gác thang lên tầng 2 của ngôi nhà. Sau đó K trèo lên tầng 2 của ngôi nhà thì thấy có chiếc cửa sắt đã bị chốt ở bên trong, sau một hồi quan sát thì K phát hiện có thanh sắt ngay tại tầng 2 nên K nhặt lên, lấy thanh sắt luồn từ kẽ hở cửa xuống và đẩy chốt cửa mở ra. Nguyễn Đình K mở được cửa, sử dụng chiếc điện thoại OPPO A57 màu đen, bật đèn Flash soi sáng và đi bộ thẳng xuống tầng 01 của ngôi nhà tìm kiếm tài sản có giá trị trộm cắp được. Nguyễn Đình K phát hiện thấy ngăn kéo tủ không khóa nên đã kéo ra thì thấy bên trong có nhiều ô đựng tiền nên K lấy đôi găng tay đã chuẩn bị trước đeo vào tay, sau đó thò tay vào lấy toàn bộ số tiền trong các ô đựng tiền cất giấu vào hai túi áo bên ngoài và túi quần bên phải của K. Sau đó, K đi lên tầng 02 của ngôi nhà và lấy toàn bộ số tiền vừa mới trộm cắp được bỏ vào chiếc bao tải màu đỏ có sẵn tại đây. Nguyễn Đình K tiếp tục quay lại tầng 1 để tìm kiếm tài sản trộm cắp, K phát hiện thấy 01 (một) túi nilon màu hồng bên trong có chứa rất nhiều tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng, 2.000 đồng, 5.000 đồng, 10.000 đồng nên K đã lấy túi nilon đựng tiền này rồi tiếp tục đi lên tầng 2 rồi bỏ vào bao tải màu đỏ. Sau đó, Nguyễn Đình K quay lại tầng 1 tiếp tục tìm kiếm tài sản thì phát hiện 02 (Hai) thú bông loại nhỏ nên K cầm lấy, sau đó K đi về phía chiếc phản bằng gỗ thì phát hiện có 01 (Một) chiếc điện thoại cảm ứng nhãn hiệu Samsung Galyasy J3 nên K đã lấy trộm chiếc điện thoại rồi cất giấu vào túi áo ngoài bên trái và đi lên tầng 2 bỏ con thú bông vào bao tải rồi xách bao tải chứa các tài sản đã trộm được trèo thang xuống ra ngoài. Sau đó, Nguyễn Đình K vác thang lên vai và để bao tải màu đỏ đựng tài sản trộm cắp được vào giỏ chiếc xe máy rồi điều khiển chiếc xe máy về nhà đi ngủ. Đến sáng ngày 18/7/2021 sau khi ngủ dậy, Nguyễn Đình K kiểm tra số tiền mà K trộm cắp được là 4.289.000 (Bốn triệu hai trăm tám mươi chín nghìn) đồng, 01 (Một) chiếc điện thoại Samsung Galaxy J3 màu vàng và 02 (Hai) con gấu bông. Sau đó, K đã vứt bao tải màu đỏ cùng với đôi găng tay đã sử dụng để trộm cắp tại bãi rác thuộc xóm Hồng Bình, xã Nghĩa Hồng, huyện Nghĩa Đàn. Số tiền trộm cắp được Nguyễn Đình K đã tiêu xài, ăn uống hết 823.000 (Tám trăm hai mươi ba nghìn) đồng, còn lại số tiền 3.466.000 (Ba triệu bốn trăm sáu

mươi sáu nghìn) đồng. Đến chiều ngày 22/07/2021, nhận thấy hành vi của mình đã bị cơ quan Công an phát hiện nên Nguyễn Đình K đã đến Công an huyện Nghĩa Đàn đầu thú khai nhận hành vi phạm tội, giao nộp tài sản trộm cắp và công cụ phạm tội.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 25/HĐĐGTS ngày 28/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An kết luận:

- 01 (Một) chiếc điện thoại Samsung Galaxy J3 màu vàng có số IMIE I: 359929072030437, số IMEI 2: 359930072030435, là tài sản của anh Lê Văn Hùng, sinh năm 1976, trú tại xóm Hồng Thọ, xã Nghĩa Hồng, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An , có giá trị trên thị trường vào ngày 18/07/2021 là 75.000 đ (Bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

- 02 (Hai) con thú bông có kích thước dài 25cm, phía trên đầu có gắn móc treo chìa khóa, hai con thú bông là tài sản của anh Lê Văn Hùng, sinh năm 1976, trú tại xóm Hồng Thọ, xã Nghĩa Hồng, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An, có giá trị trên thị trường vào ngày 18/7/2021 là 75.000 đ (Bảy mươi lăm nghìn đồng).

Như vậy, tổng tài sản mà Nguyễn Đình K chiếm đoạt được vào ngày 18/7/2021 là 5.114.000 (Năm triệu một trăm mười bốn nghìn) đồng, bao gồm số tiền mặt 4.289.000 đồng, 01 (Một) chiếc điện thoại Samsung Galaxy J3 màu vàng trị giá 750.000 đồng và 02 (Hai) con thú bông trị giá 75.000 đồng.

Cáo trạng số 67/CT-VKSNgĐ ngày 13 tháng 10 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn đã truy tố bị cáo Nguyễn Đình K về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Nghĩa Đàn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s, i khoản 1 khoản 2 Điều 51, điều 91, điều 100; điều 36 BLHS xử phạt bị cáo Nguyễn Đình K từ 6 – 08 tháng cải tạo không giam giữ; Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo. Về dân sự: Người bị hại đã được trả lại tài sản không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên miễn xét. Về vật chứng tịch tiêu hủy 01 chiếc điện thoại di động là công cụ bị cáo thực hiện tội phạm.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo đề nghị hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo do phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, khai báo thành khẩn, đã bồi thường thiệt hại cho người bị hại, phạm tội trong độ tuổi chưa thành niên nên đề nghị hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức 03 tháng cải tạo không giam giữ.

Lời nói sau cùng của bị cáo: bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng

cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bị hại, Đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nghĩa Đàn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Đình K khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người bị hại và các tài liệu chứng cứ khác được thu thập trong quá trình điều tra và đã được thẩm tra lại tại phiên tòa hôm nay. Từ đó xác định được: Khoảng 01 giờ 30 phút rạng sáng ngày 18/7/2021, Nguyễn Đình K đã dùng thang trèo, đột nhập vào hiệu sách Ngọc Hà, thuộc xóm Hồng Thọ, xã Nghĩa Hồng, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An để trộm cắp tài sản, gồm số tiền 4.289.000 đồng; 01 chiếc điện thoại SamSung GalaxyJ3, trị giá 750.000 đồng; 02 con thú bông trị giá 75.000 đồng. Tổng tài sản mà Nguyễn Đình K chiếm đoạt được vào ngày 18/7/2021 là 5.114.000đ (Năm triệu một trăm mười bốn nghìn đồng). Như vậy, Hội đồng xét xử đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Đình K đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như cáo trạng quy kết là có căn cứ pháp luật.

Đây là vụ án do bị cáo Nguyễn Đình K thực hiện với lỗi cố ý đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của anh Lê Văn Hùng gây mất trật tự trị an tại địa phương do vậy cần phải xử lý nghiêm.

Xét tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Xét tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã bồi thường thiệt hại cho người bị hại, sau khi phạm tội đã ra đầu thú. Người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo phạm tuổi trong độ tuổi chưa thành niên. Do vậy cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s, i khoản 1, khoản 2

điều 51; điều 91; điều 100 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Về nhân thân: bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự.

Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự trên cơ sở cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, kết hợp với việc xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội mà chỉ cần xử phạt cải tạo giao bị cáo về cho chính quyền địa phương giáo dục cải tạo cũng đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội.

Về dân sự: Vắng mặt tại phiên tòa người bị hại là anh Lê Văn Hùng trình bày đã được trả lại tài sản và được bồi thường phần thiệt hại đầy đủ. Nay không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo phạm tôi khi chưa thành niên nên không áp dụng hình phạt bổ sung và khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

- Về vất chứng : đối với chiếc điện thoại di động là công cụ bị cáo thực hiện tội phạm cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình K phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s, i khoản 1 khoản 2 Điều 51; điều 91; Điều 100; điều 36 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình K 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ được tính từ ngày cơ quan được giao quản lý giáo dục bị cáo nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Không khấu trừ thu nhập đối vớicho bị cáo.

Giao bị cáo Nguyễn Đình K về cho cho UBND xã Nghĩa Hồng, huyện Nghĩa Đàn, Nghệ An giám sát trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

- Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 chiếc điện thoại di động loại có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng vụ án ngày 14/10/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nghĩa Đàn và Chi cục Thi hành án huyện Nghĩa Đàn.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016: Buộc bị cáo Nguyễn Đình K phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, vắng mặt người bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc niêm yết bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Lê Viết Hà

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND cấp xã nơi b/c cư trú;
- Sở Tư pháp;
- TAND tỉnh;
- Lưu hồ sơ vụ án.